

Bản án số: 19/2017/HS-ST

Ngày: 28/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Chí Tâm.
2. Ông Phan Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Diễm Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2017/HSST, ngày 17 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2017/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Th, Cha: không rõ; anh chị em ruột: 02 người (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất bị cáo); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị khởi tố ngày 07/12/2016 và bị tạm giữ từ ngày 05/8/2017 đến ngày 08/8/2017 bị tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị T.(Vắng mặt)

2/ Ông Ngô Văn S. (Vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phạm Vũ A. (có mặt)

- Người làm chứng:

1/ Ông Võ Trọng Ng. (Có mặt)

2/ Ông Lê Hoài H. (Có mặt)

3/ Ông Phạm Vũ A. (Có mặt)

Những người làm chứng hiện nay đang chấp hành án tại Phân khu 1, trại giam kênh 5, đóng tại xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 25/4/2016, Võ Trọng Ng, Phạm Vũ A, Lê Hoài H và Nguyễn Văn Ch đã sử dụng ma túy đá tại nhà của H, sau khi sử dụng ma túy, Ng rủ 04 người cùng nhau đi chặn xe người đi đường với mục đích để lấy tiền tiêu xài và trả tiền mua ma túy đã sử dụng thì tất cả cùng đồng ý. Lúc này, Vũ A vào nhà của H lấy theo một cây dao tự chế dài khoảng 40cm để mang theo. Sau đó, Ng điều khiển xe mô tô BKS XXX.89 của Vũ A chở Vũ A, H điều khiển xe mô tô của Ch chở Ch và tất cả chạy ra hướng cầu Trà Ban, khi đến dốc cầu Trà Ban thì tất cả dừng xe trên cầu để đợi khi nào có xe người đi đường chạy ngang qua thì đuổi theo để ép xe và khống chế chiếm đoạt tài sản. Đợi một lúc lâu nhưng không phát hiện được ai nên Ng kêu H và Ch chạy xe lên khúc cua quẹo cách cầu Trà Ban về hướng Ngã Năm khoảng vài trăm mét để đợi sẵn, còn Ng và Vũ A dừng xe trên cầu Trà Ban để đợi. Đến khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 26/4/2016 thì phát hiện ông Ngô Văn S điều khiển xe mô tô BKS: XXX.05 chở theo vợ là bà Nguyễn Thị T chạy từ hướng thị xã L về thị xã Ngã N. Khi thấy ông S chạy xe qua cầu Trà Ban thì Ng và Vũ A đuổi theo, khi hai xe còn khoảng vài trăm mét thì Ng chạy xe tới áp sát xe vào xe của ông S làm cho ông S ngã về lề bên phải theo hướng đi. Sau đó, Vũ A cầm dao dí sát vào cổ khống chế bà T, còn Ng khống chế ông S đồng thời lục soát trong người ông S và bà T lấy đi số tiền 680.000 đồng, và Ng thấy trên người bà T có 01 điện thoại di động, lúc này Ch và H đứng bên đối diện đường để canh gác tránh bị phát hiện, Ch đi qua và kêu lấy điện thoại nhưng do bà T năn nỉ xin lại nên Ng đưa lại cho bà Thiên. Sau khi lấy xong tài sản Ng lên xe chở Vũ A và H chở Ch chạy về nhà của H. Khi về nhà H thì Ng lấy số tiền vừa cướp được của bà T đem ra kiểm tra, còn H, Vũ A và Ch đứng xung quanh Ng để xem. Sau khi kiểm tra tiền xong thì Ng nói là được 126.000 đồng, Ng lấy 16.000 đồng để mua thuốc hút, số còn lại đưa cho H giữ để trả tiền mua ma túy mà cả bọn đã sử dụng.

Ngày 07/12/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã ra quyết định khởi tố đối với các bị can Võ Trọng Ng; Phạm Vũ A, Lê Hoài H; Nguyễn Văn Ch. Các bị can Võ Trọng Ng; Phạm Vũ A, Lê Hoài H đã bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm xét xử vào ngày 22/6/2017. Còn bị cáo Nguyễn Văn Ch đã bỏ trốn và bị truy nã đến ngày 05/8/2017 thì bị bắt.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã ra Quyết định thu giữ chiếc xe mô tô BKS XXX.89, nhãn hiệu Honda, loại Wave RS 110, màu đỏ - đen - bạc (Do Vũ A lấy xe của mẹ mình tên Nguyễn Thị Th để đi

cướp); về hung khí là cây dao tự chế mà bị cáo Vũ A sử dụng không chế bà T để cướp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Vũ A đã bồi thường cho ông Ngô Văn S và bà Nguyễn Thị T số tiền 680.000 đồng, ông S, bà T không yêu cầu bồi thường thêm. Tại phiên Tòa, Phạm Vũ A cũng không yêu cầu bị cáo Ch liên đới bồi thường.

Theo cáo trạng số 15/QĐ-KSĐT ngày 16/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 20; Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 05 năm đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét; Về xử lý vật chứng: đã được xử lý trong bản án hình sự số 08, ngày 22/6/2017, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị T và ông Ngô Văn S vắng mặt, Hội đồng xét xử nhận thấy những người này đều có lời khai trực tiếp và việc vắng mặt họ không gây cản trở cho việc xét xử nên áp dụng khoản 1 Điều 191 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người bị hại nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời nhận tội nêu trên của bị cáo là phù hợp với kết luận của Cơ quan điều tra, cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của các nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ nhân thân và quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng không chịu khó, tích cực lao động sản xuất nên mặc dù biết rõ tài sản của người khác không ai được phép xâm phạm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo lợi dụng đêm khuya, đường vắng người nên đã dùng vũ lực và hung khí không chế người bị hại để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Việc bị cáo cùng với Vũ A, H, Ng dùng hung khí là cây dao tự chế để cướp tài sản, đây là phương tiện nguy hiểm được quy định tại tiểu mục 2.2, mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ - HĐTP, ngày 17/4/2003, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, là tình tiết định khung tăng nặng nên có đủ cơ sở để

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ch đã phạm tội “*Cướp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Ngoài việc xâm phạm đến nhân thân và quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn xã hội ở địa phương, làm cho quần chúng hoang mang, không yên tâm lao động sản xuất. Hội đồng xét xử cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt sau này, đồng thời, mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về tính chất, vai trò và mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Ch cùng với Ng, H, Vũ A khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự câu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức. Tuy nhiên, Bị cáo cũng là người thực hành, giữ vai trò tích cực thể hiện ở chỗ bị cáo là người chặn xe ông S, bà T tạo điều kiện để Ng, Vũ A thực hiện hành vi phạm tội, trong lúc Ng, Vũ A lấy tài sản của người bị hại thì bị cáo là người đứng ra canh đường đề phòng bị phát hiện. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra biết ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 680.000đ; bị cáo chỉ học đến lớp 5 nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 20; Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 05 năm đến 06 năm tù. Xét thấy, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị T và ông Ngô Văn S không yêu cầu bồi thường vì ông Phạm Vũ A đã bồi thường xong số tiền 680.000đ. Đồng thời, Ông Phạm Vũ A cũng không yêu cầu bị cáo Ch liên đới bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS XXX.89, nhãn hiệu Honda, loại Wave RS 110, màu đỏ - đen - bạc đã được trả lại cho bà Nguyễn Thị Th theo bản án hình sự sơ thẩm số 08/2017/HS-ST, ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm và bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Về hung khí là cây dao tự chế mà Vũ A sử dụng không chế bà T để cướp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ vào Điều 20; Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53; điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch (tên gọi khác Ch đầu đỏ) 05 (Năm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 05/8/2017.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

3/ Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS XXX.89, nhãn hiệu Honda, loại Wave RS 110, màu đỏ - đen - bạc đã được xử lý xong theo bản án hình sự sơ thẩm số 08/2017/HS-ST, ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm. Về hung khí là cây dao tự chế Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5/ Bị cáo, những người người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Anh Tuấn